

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA VANG – TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 70/2022/HSST
Ngày 23/09/2022*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG - TP. ĐÀ NẴNG
Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trương Thanh Phúc

Các hội thẩm nhân dân:

- 1. Ông Lê Văn Bút
- 2. Ông Ngô Hồng Khánh

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thị Ly - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông Huỳnh Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 09 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 69/2022/HSST ngày 17/08/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2022/QĐXXST – HS ngày 09 tháng 09 năm 2022 tại hai điểm cầu:

Điểm cầu trung tâm đặt tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng và Điểm cầu thành phần đặt tại Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng (địa chỉ: Xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng) đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn C**, sinh ngày 22/03/1992 tại Đà Nẵng. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn M, xã N, huyện P, thành phố Đà Nẵng. Số CCCD: 201627560 cấp ngày 23/08/2008, nơi cấp: Công an thành phố Đà Nẵng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Con ông Phạm Văn H (Còn sống) và bà Hồ Thị B (Còn sống). Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 03 anh em.

Tiền án:

- Tại bản án số: 99/2018/HS-ST ngày 09/11/2018 bị Tòa án nhân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 27 (hai mươi bảy) tháng tù về tội “ Cưỡng đoạt tài sản”.

- Tại bản án số: 20/2022/HS – PT ngày 09/03/2022 bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “ Đánh bạc”.

Nhân thân:

- Ngày 07/9/2010, bị TAND TP. Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 BLHS 1999.

- Ngày 08/4/2015, bị TAND huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng.

- Ngày 09/10/2017, bị Công an huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền dưới hình thức chơi xóc đĩa.

- Ngày 02/7/2018, bị Công an huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng xử phạt hành chính số tiền 5.000.000 đồng về hành vi gây thiệt hại tài sản của người khác.

- Tại Quyết định số: 1584/QĐ – XPVPHC ngày 11/10/2021 bị Công an quận Liên Chiểu xử phạt hành chính số tiền: 3.000.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác.

Bi cáo bị bắt tạm giam ngày 12 tháng 04 năm 2022 (đang tạm giam tại nhà tạm giữ Hòa Sơn Công an thành phố Đà Nẵng). Có mặt

Người làm chứng: Bà Trần Thị L, sinh năm: 1981. Trú tại: Thôn Phú Sơn 1, xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng (Có đơn xét xử vắng mặt).

Người tham gia tố tụng khác:

Tham gia hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng gồm:

+ Đồng chí Nguyễn Anh T; Ngô Quốc H; Huỳnh Như L – Cán bộ Trại tạm giam Công an TP Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biên tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16h10’ ngày 12/4/2022, cán bộ Nhà Tạm giữ Công an huyện Hòa Vang tiến hành kiểm tra đồ dùng cá nhân của Phạm Văn Cường đến thi hành án thì phát hiện trong túi nilong màu đỏ đựng đồ dùng cá nhân của Cường có 04 viên nén màu nâu nhạt. Phạm Văn Cường khai nhận đây là ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc và mục đích tàng trữ là để sử dụng cho bản thân nên Nhà Tạm giữ Công an huyện Hòa Vang thông báo cho Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện Hòa Vang đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Cường về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ khi bắt quả tang:

- 04 viên nén màu nâu nhạt, nghi là ma túy dạng thuốc lắc (đã niêm phong).

- 01 túi nilong màu đỏ.

Theo Bản kết luận giám định số: 62/KLMT-KTHS ngày 19/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Đà Nẵng: 04 viên nén màu nâu nhạt trong mẫu gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu tinh thể: 2,084 gam.

Quá trình điều tra, xác định: Tối ngày 09/4/2022, Phạm Văn Cường cùng nhóm bạn đến quán bar TOP TV tại đường 02/9, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng chơi. Tại đây, có một nam thanh niên (không rõ lai lịch cụ thể) đến hỏi Cường có nhu cầu sử dụng ma túy không, Cường đồng ý và mua của nam thanh niên này 05 viên thuốc lắc với giá 1.400.000 đồng. Sau đó, Cường lấy 01 viên sử dụng còn lại 04 viên Cường cất trong túi áo quần và để quên đến ngày 12/4/2022, Cường mang theo đến Nhà Tạm giữ Công an huyện Hòa Vang để thi hành án 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” thì bị phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 69/CT - VKS ngày 17/08/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Phạm Văn Cường về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Phạm Văn Cường từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt với bản án số: 20/2022/HS – ST ngày 09/03/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng để quyết định hình phạt chung.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ Luật hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy đối với 1,449 gam mẫu gửi giám định và toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong có dấu giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự CATP Đà Nẵng; 01 (một) túi nilong màu đỏ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn Cường đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã đề cập. Bị cáo không có ý kiến về mặt tội danh cũng như điều Luật mà đại diện Viện kiểm sát truy tố và đề nghị áp dụng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người đã tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn Cường đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và những chứng cứ, tài liệu khác mà cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 16h10' ngày 12/4/2022, tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Hòa Vang thuộc thôn Dương Lâm 1, xã Hòa Phong, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng, Cường có hành vi tàng trữ 2,084 gam ma túy loại MDMA với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện Hòa Vang phát hiện, bắt quả tang. Theo Bản kết luận giám định số: 62/KLMT-KTHS ngày 19/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Đà Nẵng: 04 viên nén màu nâu nhạt trong mẫu gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu tinh thể: 2,084 gam.

Bị cáo Phạm Văn Cường tại bản án số: 99/2018/HS-ST ngày 09/11/2018 bị Tòa án nhân dân Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 27 (hai mươi bảy) tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” bị cáo đã chấp hành, chưa được xóa án tích. Tại bản án số: 20/2022/HS – PT ngày 09/03/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng bị cáo Cường “tái phạm” và đã bị xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” bị cáo chưa chấp hành hình phạt.

Do đó, đối với hành vi phạm tội lần này của bị cáo Phạm Văn Cường đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp định khung hình phạt “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự như cáo trạng số: 69/CT - VKSHC ngày 17/08/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Phạm Văn Cường là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân mà bị cáo đã thực hiện thấy rằng: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội, bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, đối với bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự sẽ được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Phạm Văn Cường như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhằm giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Phạm Văn Cường hiện nay nghề nghiệp, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự là có cơ sở.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 1,449 gam mẫu gửi giám định và toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong có dấu giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự CATP Đà Nẵng; 01 (một) túi nilong màu đỏ. Xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với các vấn đề khác:

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Cường tại quán bar Top TV vào tối ngày 09/4/2022. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên tiếp tục điều tra, xử lý sau là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Văn Cường: Ngày 18/4/2022, Công an huyện Hòa Vang đã ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng là có cơ sở.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Phạm Văn Cường phải chịu: 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Cường phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Cường 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt với bản án số 20/2022/HS – PT ngày 09/03/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng: Buộc bị cáo Phạm Văn Cường phải chấp hành hình phạt chung của 02 (hai) bản án là 06 (sáu) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt giam ngày: 12/04/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 1,449 gam mẫu gửi giám định và toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong có dấu giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự CATP Đà Nẵng; 01 (một) túi nilong màu đỏ.

Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/08/2022.

3. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phạm Văn cường phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân

- Tòa án TP Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Công an huyện Hòa Vang
- PHSNV công an huyện Hòa Vang;
- Chi cục THA huyện Hòa Vang;
- Những người Tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thanh Phúc

